

Văn phòng ISG: Phòng 207-209, Nhà A8, Số 10 Nguyễn Công Hoan, Hà Nội
Tel: (04) 37711736 / Fax: (04) 37716702
Email: isgmard@fpt.vn / Website: <http://www.isgmard.org.vn>

Tháng 12/2010

DIỄN ĐÀN ĐIỀU PHỐI CÁC NHÀ TÀI TRỢ VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM Ở VIỆT NAM



An toàn lương thực, thực phẩm và các sản phẩm nông sản thực sự là vấn đề quan trọng để nông sản VN tạo uy tín trên thị trường thế giới. Chính phủ VN cũng đang ưu tiên rất cao cho vấn đề này, và nhiều tổ chức quốc tế cũng đang hỗ trợ các dự án xây dựng và kiểm soát chất lượng lương thực, thực phẩm và nông sản ở nước ta.

Ngày 1/12/2010, Bộ NN-PTNT, Vụ Hợp tác quốc tế, Chương trình hỗ trợ quốc tế ngành nông nghiệp (ISG) phối hợp với dự án Xây dựng và Kiểm soát chất lượng nông sản thực phẩm (FAQDCP), Cục Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản tổ chức “Diễn đàn điều phối giữa các nhà tài trợ về an toàn thực phẩm ở Việt Nam”. Khai mạc hội nghị ông Lương thế Phiệt, Vụ trưởng Vụ HTQT nhấn

manh, Chính phủ, các bộ ngành và Bộ Nông nghiệp và PTNT đặt vấn đề chất lượng nông sản và vệ sinh an toàn thực phẩm là trọng tâm trong các chính sách phát triển nông nghiệp năm 2010. Đã ban hành hàng loạt các văn bản pháp lý, các quy trình thực hành nông nghiệp và vệ sinh tốt cùng với hệ thống quản lý an toàn thực phẩm toàn diện để hỗ trợ cho quyết tâm phấn đấu nâng cao chất lượng nông sản

Trong số này

Diễn đàn điều phối các nhà tài trợ về lĩnh vực an toàn thực phẩm
(Tr 1-2-3)

Tăng cường hợp tác khu vực ASEAN và ASEAN+3 trong lĩnh vực nông, lâm thủy sản
(Tr 3)

Hội đàm an ninh lương thực khu vực châu Á
(Tr 4-5)

Hội nhập và hợp tác quốc tế
Hội nghị xúc tiến đầu tư Dự án nước sạch nông thôn Việt Nam hợp tác với Mozambique trồng lúa nước và cao su
(Tr 5-8)

Việt Nam. Các tổ chức hợp tác quốc tế song phương, đa phương đã tài trợ nhiều chương trình/dự án, cả ngắn và dài hạn liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm và chất lượng nông sản với nhiều loại đối tượng (các mặt hàng rau, quả, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản...)

Tiếp theo diễn đàn năm 2009 về "điều phối giữa các nhà tài trợ về các dự án an toàn thực phẩm ở



Việt Nam", diễn đàn năm 2010 nhằm mục tiêu cập nhật những thông tin về cộng đồng các nhà tài trợ, các dự án và những văn bản pháp quy mới trong lĩnh vực chất lượng nông sản và an toàn thực phẩm. Giới thiệu trang tin điện tử về an toàn thực phẩm www.thucphamantoanviet.vn và thống nhất cơ chế điều phối, đảm bảo các nguồn tài trợ nước ngoài được sử dụng có hiệu lực và hiệu quả cao.

Theo ông Nguyễn Như Tiệp, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản (Bộ NN-PTNT), Luật an toàn thực phẩm (ATTP) đã được Quốc hội thông qua trong tháng 7/2010, và sẽ có hiệu lực từ ngày 1/1/2011. Đạo luật này có rất nhiều điểm quan trọng, mới so với những quy định trước đây, đó là quy định rõ trách nhiệm của từng đối tượng, nhằm quản lý ATTP trong suốt quá trình từ sản xuất, tiêu thụ, đến tiêu dùng. Quản lý ATTP phải đảm bảo phân công, phân cấp rõ ràng và phối hợp liên ngành, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội. Nhà nước có chính sách thúc đẩy xây dựng chiến lược quy hoạch vùng sản xuất thực phẩm an toàn theo chuỗi thực phẩm cung cấp, thiết lập khung pháp lý tổ chức thực hiện lộ trình bắt buộc áp dụng các hệ thống: thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành vệ sinh tốt (GHP), phân tích nguy cơ và kiểm soát điểm

tới hạn (HACCP). Luật ATTP đã phân công trách nhiệm quản lý nhà nước theo nguyên tắc kiểm soát quá trình theo các nhóm thực phẩm cho 3 Bộ. Bộ Y tế chịu trách nhiệm đối với phụ gia thực phẩm, nước uống đóng chai, thực phẩm chức năng. Bộ NN-PTNT chịu trách nhiệm với các sản phẩm: ngũ cốc, thịt, trứng, sữa tươi, thủy sản, rau củ quả, trứng, mật ong, muối, thực phẩm biến đổi gen. Bộ Công thương chịu trách nhiệm với: rượu bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến.

Ông Andrew Smith - Tham tán phát triển của Đại sứ quán Canada cho biết, Canada là nước xuất khẩu nông sản lớn, và chúng tôi thiết lập hệ thống tiêu chuẩn rất cao đối với nông sản. Việt Nam đang phải đối mặt với những khó khăn trong quản lý chất lượng nông sản và ATTP, chúng tôi cũng nhận thấy Chính phủ VN cũng đang ưu tiên rất cao cho vấn đề này. Chính phủ Canada thông qua các tổ chức có mặt tại VN thực hiện hỗ trợ dự án xây dựng và kiểm soát chất lượng lương thực, thực phẩm và nông sản.

Dự án ưu tiên kiểm soát vấn đề ATTP, tăng năng lực tiêu thụ đối với các loại hàng hóa: rau, hoa quả, thịt lợn và thịt gà. Dự án của chúng tôi cũng chia sẻ những mục tiêu với dự án của các nhà tài trợ khác ở VN để tăng cường hơn nữa chất lượng nông sản và năng lực quản lý sản xuất nông nghiệp của các địa phương.



Dự án FAPQDC: Tạo nguồn thực phẩm nông sản an toàn

Ông Gilbert Parent, Cố vấn trưởng Dự án "Nâng cao chất lượng, an toàn và khả năng tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm tại VN" (gọi tắt là dự án FAP) cho biết, dự án này do Canada tài trợ với số tiền 16 triệu USD Canada, triển khai từ năm 2008 đến 3/2013. Sau 2,5 năm



triển khai 13/27 tiểu dự án thí điểm đã tiến hành tại 9/13 tỉnh đã giám sát hoạt động sản xuất thịt và rau tại các vùng dự án thông qua các trạm kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm. Sản phẩm của nông dân sản xuất sau khi đã được kiểm tra đạt yêu cầu, được dán nhãn lên bao bì, đồng thời được hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm thông qua các chiến dịch quảng bá sản phẩm, xây dựng biểu trưng quốc gia cho sản phẩm an toàn.

Ông Tôn Thất Sơn Phong, giám đốc Dự án "Nâng cao chất lượng an toàn các sản phẩm chăn nuôi" do Ngân hàng thế giới tài trợ, sẽ triển khai trên cả 3 nhóm đối tượng: chăn nuôi, giết mổ và tăng cường dịch vụ. Dự án sẽ hỗ trợ sản xuất chăn nuôi trong các nông hộ và gắn kết với thị trường thông qua các hoạt động: cung cấp dịch vụ khuyến nông thúc đẩy chăn nuôi theo quy trình GAHP, kiểm tra đánh giá và chứng nhận các trang trại GAHP. Dự án có tiểu hợp phần hỗ trợ nâng cấp các lò mổ và thực phẩm tươi sống, nâng cao dịch vụ kiểm dịch động vật. Dự án cũng hỗ trợ tăng cường năng lực cho Cục chăn nuôi và Cục Thú y trong việc phát triển và giám sát thực hiện các vấn đề về ATTP, an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh vật nuôi. Dự án sẽ được triển khai bắt đầu từ năm 2011, và mục tiêu đến năm 2013 sẽ có: 39 nghìn hộ được đào tạo quy trình chăn nuôi an toàn, trong đó có ít nhất 9 nghìn hộ áp dụng quy trình chăn nuôi GAHP; 130 lò mổ và 500 chợ thực phẩm tươi sống được nâng cấp và áp dụng tốt quy trình kiểm soát ATTP.

Theo TS Trịnh Khắc Quang, Viện nghiên cứu Rau quả, hiện cả nước có 736 nghìn ha chuyên canh rau, cho tổng sản lượng 12 triệu tấn/năm. Tuy nhiên, hiện tại diện tích rau an toàn (RAT) mới chỉ đạt 4,8% trong tổng diện tích trồng rau. Dự án "Cải thiện chất

lượng và ATTP rau tươi thông qua tiếp cận chuỗi giá trị ở VN” do FAO tài trợ với khoản kinh phí 533.770 USD được triển khai thực hiện từ năm 2010 đến hết năm 2012. Dự án được triển khai tại 3 địa điểm: huyện Mộc Châu (Sơn La); huyện Đơn Dương (Lâm Đồng), huyện

Yên Mỹ (Hưng Yên). Dự án sẽ xác định các mặt hàng rau được trồng ở VN có tiềm năng thị trường xuất khẩu mạnh mẽ dự trên phân tích thị trường của các nước lớn. Đồng thời, đào tạo chuyên môn cho người trồng rau, thiết lập chỉ tiêu đánh giá, giám sát và kiểm tra

sản phẩm rau tươi trên địa bàn dự án. Từ đó, cải thiện các mối liên kết thị trường giữa những người sản xuất và các thị trường trong nước và quốc tế, nhằm nâng cao giá trị và năng lực tiêu thụ sản phẩm. (ISG)

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC KHU VỰC ASEAN VÀ ASEAN+3 TRONG LĨNH VỰC NÔNG, LÂM, THỦY SẢN



Hội nghị Bộ trưởng Nông - Lâm nghiệp ASEAN (AMAF) lần thứ 32 và Hội nghị Bộ trưởng Nông - Lâm nghiệp ASEAN cộng 3 (Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc (AMAF+3) lần thứ 10 và Hội nghị Bộ trưởng ASEAN- Trung Quốc lần thứ 2 về Hợp tác ATVSTP, kiểm dịch động, thực vật (SPS) diễn ra từ ngày 20 -25/10/2010 tại Phnôm pênh, Campuchia. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ NN- PTNT Hồ Xuân Hùng dẫn đầu, tham gia đoàn công tác có đại diện của các Cục, Vụ cũng tham dự gồm: HTQT, Thú y, BVTV, Quản lý Chất lượng nông lâm thủy sản và nghề muối, Tổng cục Lâm nghiệp.

Tại Hội nghị, các Bộ trưởng khẳng định tầm quan trọng của hợp tác nông, lâm và thủy sản trong khuôn khổ AMAF và AMAF+3 và yêu cầu tiếp tục tăng cường hợp tác mạnh mẽ hơn nữa trong khu vực. Đặc biệt, các Bộ trưởng bàn thảo và đưa ra nhiều quyết sách quan trọng liên quan đến các lĩnh vực: ANLT, ứng phó với BĐKH toàn cầu đến lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, xây dựng các tiêu chuẩn

khu vực, áp dụng công nghệ mới phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế nhằm tăng vị thế và khả năng cạnh tranh của nông sản ASEAN, và hướng tới một cộng đồng ASEAN phát triển năng động và bền vững.

Các Bộ trưởng thống nhất rằng ASEAN cần có cách tiếp cận chiến lược và toàn diện và áp dụng các biện pháp chính sách cụ thể trong việc thúc đẩy và duy trì ANLT khu vực đảm bảo nhu cầu dài hạn và trường hợp khẩn cấp có thể xảy ra, thông qua việc tăng cường sản xuất lương thực, trong khi vẫn đảm bảo tính hiệu quả của cơ chế thị trường và tiến trình hội nhập khu vực. Đồng thời, khu vực cần thiết phải có sự cân đối giữa ANLT dài hạn với cải thiện sinh kế của nông dân trong khu vực.

Hội nghị đánh giá cao kết quả triển khai (i) Chương trình Khung về ANLT Tổng hợp ASEAN (AIFS); (ii) Kế hoạch Hành động Chiến lược về ANLT ASEAN (SPA-FS và ghi nhận những nỗ lực của khu vực và các đối tác như ADB, WB, FAO đã hỗ trợ và phối hợp thực hiện. Hội

nghe ủng hộ các kiến nghị tăng cường sự tham gia của tư nhân và tăng cường hợp tác công tư trong vấn đề ANLT khu vực.

Các Bộ trưởng tập trung thảo luận và thúc đẩy triển khai “Chiến lược tiếp cận đa ngành ứng phó với tác động của BĐKH đến lĩnh vực ANLT nông, lâm, thủy sản ASEAN-AFCC”. Các Bộ trưởng thông qua việc thành lập nhóm Tiểu ban đặc trách về ứng phó với tác động của BĐKH đến lĩnh vực ANLT nông, lâm, thủy sản ASEAN, đồng thời thúc đẩy triển khai AFCC và Tuyên bố cấp cao về BĐKH đối với ANLT và nông, lâm, thủy sản ASEAN. ANLT luôn gắn liền với sự ổn định chính trị, kinh tế xã hội của khu vực, do đó các Bộ trưởng cũng đã nhất trí thúc giục các nước ASEAN và 3 nước Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc sớm ký và triển khai “Hiệp định Quỹ gạo dự trữ khẩn cấp ASEAN+ 3”.

Trong khuôn khổ hợp tác về VSATTP và kiểm dịch động, thực vật (SPS) giữa ASEAN- Trung Quốc các Bộ trưởng đã nhất trí thông qua chương trình hành động giai đoạn 2011-2012 thực hiện Bản ghi nhớ tăng cường hợp tác về SPS giữa ASEAN và Trung Quốc.

Các Bộ trưởng cũng đánh giá cao sự hợp tác của Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc, các tổ chức quốc tế và các quốc gia khác như Úc, Đức, ADB, FAO, Trung tâm nghề cá Đông Nam Á (SEAFDEC) với ASEAN trong lĩnh vực an ninh lương thực, nông lâm nghiệp và thủy sản. Hội nghị Bộ trưởng nông lâm ASEAN lần thứ 33 và Hội nghị Bộ trưởng nông lâm ASEAN cộng 3 lần thứ 11 sẽ được tổ chức tại Indonesia vào tháng 10/2011.

(Trần Công-ICD/MARD)

HỘI ĐÀM AN NINH LƯƠNG THỰC KHU VỰC CHÂU Á



Cuộc Hội đàm khu vực về An ninh Lương thực được đồng tổ chức bởi ASEAN và FAO trong khuôn khổ hợp tác với ADB và Chương trình An ninh Lương thực của EU-FAO vào ngày 15-16 Tháng Mười Một năm 2010 tại Bangkok, Thái Lan.

Các Đại biểu từ các nước thành viên của ASEAN bao gồm Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Philippines, Thái Lan và Việt Nam đã tham dự Hội nghị. Các đại diện từ các đối tác của ASEAN, các tổ chức UN, Các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển và các tổ chức xã hội dân sự cũng đã tham dự.

Cuộc Hội đàm đã đưa ra những khó khăn đang gặp phải trong quá trình tiến hành thực hiện an ninh khu vực và các sáng kiến về an ninh lương thực đã được xây dựng và thực hiện ở cả mức độ toàn cầu và khu vực ASEAN. Cuộc Hội đàm đã chỉ ra rằng năm 2009 các nhà Lãnh đạo đã đảm bảo chắc chắn thực hiện an ninh lương thực như là một chính sách lâu dài và ưu tiên hàng đầu, nhắc nhở Ủy ban ASEAN việc hoàn thành các mục tiêu đề ra trong cuộc gặp Thượng đỉnh Lương thực Thế giới và Các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) cũng như xác định tầm quan trọng của việc hợp tác và cộng tác giữa ASEAN, các đối tác tham gia đối thoại, các đối tác phát triển, cộng đồng xã hội và tổ chức tư nhân.

Xác định về an ninh lương thực trong khu vực ASEAN, cuộc Hội đàm đã nhận định các Chương trình và các hoạt động của Khung Hội tụ (Convergence Matrix) trong việc thực hiện An ninh Lương thực chính là Khung hợp tác trong khu vực được các đối tác quan tâm.

Trong cuộc hội đàm đề cập đến các lo ngại như giá lương thực cao, năng suất, sự cạnh tranh sản lượng lương thực trong sử dụng cho năng lượng sinh học, dịch bệnh, thoái hóa đất, khan hiếm nước cùng với gia tăng của các hiện tượng biến đổi khí hậu ...đều tác động đến ANLT của khu vực.

Thảo luận các chính sách trọng điểm của an ninh lương thực và các hoạt động ưu tiên, các nỗ lực thúc đẩy an ninh lương thực như (i) quản lý nhu cầu, sử dụng và dinh dưỡng lương thực chủ yếu; (ii) an

ninh lương thực và an toàn sinh học; (iii) cải tổ chính sách và các đầu tư vào khu vực tư nhân trong chuỗi cung cấp lương thực; và (iv) cơ chế giám sát và hợp tác trong việc thực hiện Khung Hội tụ.

Trong việc quản lý nhu cầu, sử dụng và dinh dưỡng lương thực chủ yếu, cuộc Hội đàm đề nghị bắt đầu từ quản lý quy trình sản xuất, việc tiêu dùng đa dạng nguồn lương thực chủ yếu hơn là đối với gạo, đặc biệt ở mức độ vùng ngoại ô (sub-regional). Tôn tại này có thể được giải quyết thông qua việc tăng cường các tổ chức nông dân và quyền hạn của các trang trại nhỏ cũng như thúc đẩy sinh kế và mạng lưới an toàn xã hội của nông dân bằng việc chú trọng tới trồng lương thực bởi chính người dân địa phương. Thúc đẩy năng lực trong việc lập kế hoạch và khoanh vùng đất sử dụng cũng như hiểu biết và trao đổi thông tin thông qua mạng lưới làm việc cũng được cân nhắc.

Về an ninh lương thực và an toàn sinh học, cuộc Hội đàm đã nhận định cần giám sát các kế hoạch hành động trong việc di chuyển của dịch bệnh và thuốc trừ sâu qua biên giới, chính sách sử dụng thuốc trừ sâu (bao gồm mô tả sơ lược về thuốc trừ sâu, hệ thống cảnh báo sớm, sự hài hòa trong thực hiện kiểm dịch, ...), và các cuộc đối thoại về công nghệ sinh học và chính sách an ninh lương thực.

Trong việc cải tổ chính sách và đầu tư vào khu vực tư nhân trong chuỗi cung cấp lương thực, Hội đàm đề nghị nên tập trung vào sự hợp tác công-cộng-tư nhân, xác định sự không ổn định trong giá cả lương thực, thúc đẩy các hình thức đầu tư đa dạng vào nông nghiệp và an ninh lương thực. Thiết lập các cuộc đối thoại giữa tổ chức công-cộng-tư nhân trong khu vực thường xuyên (các Bộ trưởng của ASEAN về Nông nghiệp và Lâm nghiệp, các Bộ trưởng kinh tế của ASEAN), giới thiệu cho nông dân về tổ chức và quyền hạn, tiến triển của Hệ thống Thông tin An ninh Lương thực (AFSIS) là vấn đề cơ bản để xây dựng tin tức an ninh/ thị trường lương thực tập thể, hiểu thực trạng "lương thực-nhiên liệu-vật liệu", và khả năng tạo ra diễn đàn khu vực về buôn bán gạo và sự hợp tác giữa tổ chức công cộng và tư nhân.

Về cơ chế giám sát và hợp tác lực hiện Khung Hội tụ, cuộc Hội đàm đề nghị thiết lập một cơ chế cho khu vực để hợp tác và giám sát Mục tiêu Kế hoạch Hành động về an ninh Lương thực trong khu vực ASEAN. Hội đàm đã đưa ra yêu cầu khẩn cấp tăng cường năng lực của Ban Thư ký ASEAN trong việc thực hiện những chức năng này cùng với sự hỗ trợ của FAO, đối thoại của các đối tác của ASEAN và các tổ chức quốc tế khác và các đối tác phát triển. Cuộc Hội đàm cũng đề nghị bàn đến các cơ chế đang tồn tại (Dự án AFSIS, Các nhóm làm việc thuộc khu vực ASEAN liên quan đến an ninh lương thực, báo cáo quốc gia của FAO, và hỗ trợ từ các Tổ chức Xã hội dân sự (CSOs) như là thỏa thuận tạm thời về giám sát và hợp tác.

Cuộc Hội đàm đã ghi nhận các sáng kiến an ninh lương thực đa dạng đang được ủng hộ bởi Các bên Đối thoại ASEAN, Các bên Phát triển và các CSOs ở

các mức độ quốc gia, vùng, và toàn cầu, mà sẽ được củng cố và phối hợp. Trong số khác, các sáng kiến khác đã được trình bày là:

- Kế hoạch hành động Lúa gạo IRRI năm 2008 và Đối tác khoa học Lúa gạo Toàn cầu (GRiSP)
- Chương trình An ninh Lương thực EC-FAO: Thông tin An ninh Lương thực Hội nhập cho việc đưa ra Quyết định

Kết thúc Hội đàm, các đại biểu đã yêu cầu Ban Thư ký ASEAN và FAO để tiếp tục việc kết hợp hướng dẫn các cuộc hội đàm khu vực hàng năm và cộng tác về an ninh lương thực liên quan đến các sáng kiến trong khu vực ASEAN. (Phan Thị Khánh Hoa-Văn phòng SPS Việt nam/ICD-MARD; Vũ Thị Hồng Hạnh-ICD/MARD).

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI TÁC CÔNG – TƯ ĐƯA CÔNG NGHỆ SINH HỌC ĐẾN VỚI NÔNG DÂN GÓP PHẦN ĐẢM BẢO AN NINH LƯƠNG THỰC



Ngày 10/12/2010, Công ty Dekalb Việt Nam (thuộc Tập đoàn Monsanto) đã phối hợp với Cty T&A Ogilvy tổ chức hội thảo “Cơ hội và triển vọng ứng dụng giải pháp công nghệ sinh học (CNSH) trong phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam”. Ông Nguyễn Thanh Kỳ, Giám đốc đối ngoại của Dekalb cho biết, trong 6 tỷ người trên thế giới hiện nay, có gần 1 tỷ người đối

lương thực. Dự tính đến năm 2050, dân số thế giới tăng lên 42% so với hiện nay. Vì vậy trong khoảng thời gian 40 năm tới, thế giới cần phải sản xuất khối lượng lương thực bằng toàn bộ lương thực mà nhân loại sản xuất ra trong suốt 10 nghìn năm qua. Ứng dụng CNSH là giải pháp giúp tăng năng suất và sản lượng nông sản một cách nhanh nhất, bảo toàn nguồn lực tài nguyên, nâng cao đời sống nông dân.

Trong năm 2010, đã có 3 công ty FDI hợp tác với Bộ NN-PTNT tiến hành nhập khẩu các giống ngô biến đổi gen để trồng khảo nghiệm đánh giá an toàn sinh học tại Việt Nam. Công ty TNHH Syngenta Việt Nam khảo nghiệm giống ngô biến đổi gen có chứa gen Bt kháng sâu đục thân, ngô biến đổi gen chống chịu thuốc trừ cỏ. Tập đoàn Monsanto khảo nghiệm ngô biến đổi gen kháng sâu bộ cánh vảy, kháng thuốc trừ cỏ. Công ty TNHH Pioneer Hi-Bred khảo nghiệm ngô biến đổi gen kháng sâu bộ cánh phấn.

Theo ông Nguyễn Thanh Kỳ, Monsanto là một trong 12 Tập

đoàn nước ngoài tham gia Chương trình đối tác công – tư với Bộ NN-PTNT Việt Nam. Monsanto sẽ dựa vào những thành công bước đầu trong khảo nghiệm giống ngô biến đổi gen ở Việt Nam để có động thái huy động nguồn lực của các doanh nghiệp để sớm thương mại hóa giống ngô biến đổi gen tại thị trường Việt Nam, đến rộng rãi với mọi bà con nông dân. Bên cạnh đó, Monsanto cũng tham gia công tác khuyến nông, tập huấn cho nông dân những kỹ thuật canh tác tiên tiến. Không chỉ cung ứng hạt giống, Monsanto còn tham gia cung cấp trong các chuỗi giá trị gia tăng như chế biến nguyên liệu ngô đó thành thức ăn gia súc, thành thực phẩm. Ông Nguyễn Hồng Chính, Giám đốc pháp chế của Dekalb cho biết, Monsanto đã đồng hành cung cấp giống ngô rộng rãi cho bà con nông dân ở Việt Nam từ nhiều năm nay, đặc biệt các giống ngô lai của Mỹ như C919; 9901; 9955 rất được nông dân ưa chuộng. Bộ NN-PTNT đề ra mục tiêu đến năm 2011 sẽ có cây trồng biến đổi gen được sản xuất đại trà trên đồng ruộng Việt Nam. (NTT)

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

DIỄN ĐÀN XÚC TIẾN ĐẦU TƯ ƯU TIÊN ĐẦU TƯ VÙNG TÂY BẮC

Để khai thông nguồn vốn và đẩy mạnh phát triển kinh tế cho vùng Tây Bắc, vừa qua, tại Yên Bái, Ban chỉ đạo Tây Bắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh Yên Bái tổ chức “Diễn đàn xúc tiến đầu tư vùng Tây Bắc - 2010”. Tới dự và chỉ đạo Diễn đàn có đồng chí

Trương Vĩnh Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo Tây Bắc và lãnh đạo các bộ, ngành, các tỉnh khu vực này và đại diện các tập đoàn tài chính, các doanh nghiệp

Trong 9 tháng đầu năm 2010,



vùng Tây Bắc có hơn 2.100 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký trên 11.500 tỷ đồng. Vốn đăng ký bình quân của doanh nghiệp trong vùng đạt gần 5,4 tỷ đồng/doanh nghiệp, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Các doanh nghiệp trong vùng chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoạt động trong các lĩnh vực chính như khai thác mỏ, luyện kim, công nghiệp năng lượng, chế biến nông lâm thủy sản, trồng cao su...

Về đầu tư nước ngoài, tính đến tháng 10/2010, có 253 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn đăng ký là 1,53 tỷ USD, chiếm gần 0,8% tổng số vốn FDI của cả nước. Vốn đầu tư bình quân của 1 dự án là 6 triệu USD, thấp hơn mức bình quân của cả nước (16 triệu USD/dự án). Hiện, Lào Cai, Phú Thọ, Lạng Sơn là những địa

phương dẫn đầu về thu hút đầu tư nước ngoài của vùng Tây Bắc.

Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng khẳng định Chính phủ Việt Nam luôn chú ý lắng nghe và sẵn sàng tiếp thu các ý kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo các điều kiện thuận lợi nhất cho việc cải thiện hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh nhằm đưa Tây Bắc sớm phát triển ngang tầm với tiềm năng, thế mạnh và vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng.

Đại diện các bộ đã thông báo những chính sách, dự án mới nhằm ưu tiên đầu tư phát triển vùng Tây Bắc để khơi thông nguồn lực, tăng sức hấp dẫn; hình thành các vành đai tuyến giao thông đường bộ, phát triển đường sông, củng cố đường không; nâng cao chất lượng quy hoạch phát triển kinh

tế, phát triển vùng nguyên liệu; đầu tư mạnh vào công nghiệp chế biến nông-lâm-thủy sản với những sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh lớn: Chè, cà phê, ngô, cao su, sữa bò, đàn gia súc, gia cầm...

Chỉ đạo tại Diễn đàn, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Vĩnh Trọng nhấn mạnh: Các bộ, ngành, các tỉnh cần đẩy mạnh phê duyệt quy hoạch đầu tư; Bộ NN&PTNT tăng cường hơn nữa việc hướng dẫn các địa phương phát triển đầu tư trong lĩnh vực mình quản lý. Bộ GT-VT xúc tiến đẩy nhanh tiến độ đầu tư các tuyến giao thông trọng điểm trong vùng. UBND các tỉnh cần làm tốt việc thu hút đầu tư, chủ động giải quyết kịp thời các vướng mắc hoặc báo cáo, phối hợp với các bộ, ngành để giải quyết nhanh, thuận lợi cho các nhà đầu tư phát triển trong vùng.

XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP – NÔNG THÔN CÁC TỈNH KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ



Thu hút đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn là một ưu tiên lớn của Chính phủ nhằm phát triển kinh tế. Tuy vậy, trong thời gian qua, đầu tư vào nông nghiệp nông thôn vẫn đang thiếu và yếu. Để góp xúc tiến cho các quyết định đầu tư vào lĩnh vực này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND tỉnh Quảng Bình đã tổ chức Diễn đàn xúc tiến đầu tư vào Nông nghiệp và nông thôn các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Các tỉnh Duyên hải Bắc Trung Bộ là khu vực có nhiều tiềm năng thiên nhiên, đặc biệt thích hợp với nông nghiệp nhiệt đới. Các địa phương trên ở trong khu vực Bắc Trung Bộ có lợi thế so sánh để phát triển nông nghiệp và nông thôn đa dạng như: diện tích đất tự nhiên, diện tích bờ biển dài; diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản rộng lớn; vị trí địa lý nằm

trên trục giao thông Bắc-Nam; địa hình đa dạng có cả núi, đồng bằng và ven biển với nhiều cảng biển, vịnh nước sâu... Với điều kiện thuận lợi trên, vùng Duyên hải Bắc Trung Bộ có thể phát triển nền nông nghiệp đa dạng về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, diêm nghiệp và phát

triển trồng rừng nhằm đẩy mạnh thu hút các nguồn lực về vốn và con người, tạo động lực mạnh mẽ cho sự tăng trưởng kinh tế của khu vực.

Để phát huy những tiềm năng, thế mạnh của vùng, Diễn đàn xúc tiến đầu tư vào 6 tỉnh Duyên hải Bắc Trung Bộ hy vọng sẽ giúp các nhà đầu tư trong nước và quốc tế muốn đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về nhiều dự án cũng như cơ chế, chính sách ưu đãi của Trung ương và UBND các địa phương đối với đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm, thủy sản trong vùng. Diễn đàn còn là dịp để được nghe những kinh nghiệm của các nước phát triển về ứng dụng khoa học kỹ thuật trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao và là cơ hội để các nhà đầu tư chia sẻ kinh nghiệm, đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn ở Việt Nam.

Tại diễn đàn các nhà đầu tư cũng đã xúc tiến ký kết 3 dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn gồm: Dự án đầu tư khu công nghệ cao trồng hoa, củ, quả giữa Công ty cổ phần Lâm nghiệp tháng 5 Nghệ An với Công ty Green 2000 (Israel); dự án liên doanh trồng ớt và ngô xuất khẩu giữa Công ty TNHH Nhất Linh Quảng Bình với Công ty Green World (Hàn Quốc) và dự án trồng cao su của Binh đoàn 15 (Bộ Quốc phòng) trồng 402ha tại Quảng Bình.

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát khẳng định tại diễn đàn, "Các nhà đầu tư sẽ tìm được cơ hội cho mình khi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn ở khu vực Bắc Trung Bộ". Theo Bộ trưởng, cùng với tiềm năng, thế mạnh sẵn có, gần đây, nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được nhà nước



Ký kết dự án đầu tư khu công nghệ cao trồng hoa, củ, quả giữa Công ty cổ phần Lâm nghiệp tháng 5 Nghệ An với Công ty Green 2000 (Israel)

ban hành, cũng sẽ tạo điều kiện để nông nghiệp, nông thôn Bắc Trung bộ có cơ hội bứt phá.

Nghị định 61/2010/NĐ-CP về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn là ví dụ điển hình. Theo Nghị định này, có 28 lĩnh vực được đặc biệt ưu đãi đầu tư, bao gồm cả sản xuất, thương mại và hạ tầng phát triển nông thôn.

Tham luận tại diễn đàn, một số nhà đầu tư cho rằng, để đưa nền nông nghiệp nước nhà nói chung và nền nông nghiệp ở khu vực Bắc Trung bộ nói riêng phát triển, nhất thiết các nhà quản lý nông nghiệp phải xây dựng cho được một chiến lược phát triển dài hạn, đồng thời mạnh dạn đầu tư công nghệ cao



Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình trao giải pháp đầu tư cho doanh nghiệp tại Diễn đàn

vào lĩnh vực này để tăng giá trị trên đơn vị diện tích.

"Hiện quy hoạch phát triển cây cao su của chúng ta đã lạc hậu. Theo kế hoạch đến năm 2015 chúng ta phát triển 500.000ha cao su (trong đó khu vực Bắc Trung bộ là 50.000ha), tuy nhiên đến

thời điểm này chúng ta đã phát triển tới 800.000ha (khu vực Bắc Trung bộ 100.000ha)" – ông Trần Ngọc Thuận – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Cao su Việt Nam dẫn chứng.

Còn bà Thái Thị Hương - Tổng Giám đốc Ngân hàng Bắc Á cho rằng: "Nền nông nghiệp của chúng ta nhìn chung vẫn nằm ở mức "lạc hậu", chưa chú trọng đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao. Tôi đơn cử, nước ta là một nước nông nghiệp, tuy nhiên hàng năm chúng ta phải nhập khẩu tới 90% nguyên liệu sữa. Nếu đầu tư công nghệ cao vào sản xuất sữa thì vấn đề trên hoàn toàn có thể xoá bỏ". (NTT)

VỐN FDI ĐỔ VÀO NGÀNH CHẾ BIẾN

Theo số liệu thống kê về đầu tư FDI vào Việt Nam tập trung tỷ lệ lớn nhất ở lĩnh vực bất động sản, song dòng vốn đổ vào ngành chế biến, chế tạo vẫn tăng đều đặn cả về số dự án mới và số dự án tăng vốn. Tại Hội thảo Môi trường và Cơ hội đầu tư tại Việt Nam ngày 21/12/2010, chiến lược đầu tư vào Việt Nam của các nhà đầu tư Hàn Quốc do ông Sung Seog Ki, Giám đốc Phòng Thương mại Đại sứ quán Hàn Quốc (KOTRA) tại Hà Nội cho biết: ngành công nghiệp tập trung kỹ thuật như điện tử, sắt thép, linh kiện vật liệu vẫn được coi là một trọng tâm cùng

với hướng mở rộng sang các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, viễn thông, tài chính, phân phối bán lẻ... Mỗi quan tâm của các nhà đầu tư Nhật Bản trong năm 2011 tới thị trường Việt Nam cũng tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, ô tô, xe máy với khoảng 81,8% doanh nghiệp được khảo sát quan tâm.

Trong nghiên cứu về Năng lực cạnh tranh Việt Nam năm 2010 vừa được công bố, GS. Micheal Porter (Trường kinh doanh Harvard) cũng nhắc tới xu hướng dịch chuyển các dự án FDI trong lĩnh vực chế biến, chế tạo từ Trung Quốc sang

Việt Nam sẽ tiếp tục tăng lên. Với ưu thế là vị trí địa lý, văn hoá và những lợi thế về lao động rẻ Việt Nam vẫn được cho là quốc gia có lợi nhất trong xu thế chuyển dịch này. Như vậy, vấn đề trong thu hút FDI của Việt Nam sẽ tiếp tục nổi lên câu hỏi về tính khả thi của việc thu hút các dự án tạo ra giá trị gia tăng trong nước cao, hoặc có hàm lượng công nghệ cao. Tuy nhiên, lao động có tay nghề và tính liên kết giữa khu vực doanh nghiệp FDI và khu vực doanh nghiệp trong nước dường như vẫn là rào cản cho định hướng này.

HỢP TÁC QUỐC TẾ

DỰ ÁN NƯỚC SẠCH CỦA WB ĐƯỢC NHIỀU DOANH NGHIỆP HƯỞNG ỨNG

Ngày 13/12/2010, Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức Hội thảo "Chính sách hỗ trợ dựa trên kết quả đầu ra". Bà Victoria Kwakwa, Giám đốc quốc gia của Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam cho biết, dự án nước sạch nông thôn do WB tài trợ đã thu hút 24 doanh nghiệp tham gia. Đã có hơn 7.000 hộ được hưởng lợi, với tiền WB hỗ trợ 13,5 tỷ đồng; người dân đóng góp 3,8 tỷ đồng; doanh nghiệp đầu tư cố định 6,3 tỷ đồng. Đến nay đã xây dựng được 6 đài nước

kiên cố, 196,5 km đường ống, 29 giếng khoan tầng sâu.

Đây là dự án được triển khai theo phương thức hỗ trợ dựa trên kết quả đầu ra, nên đã nâng cao trách nhiệm của những người tham gia trong các dự án hỗ trợ người dân vùng khó khăn. Những kết quả đạt được, cho thấy đã đến lúc chúng ta phải nhân rộng cách tiếp cận này để nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông thôn.

Trong thời gian tới, WB sẽ triển khai hình thức cho vay vốn ưu đãi



dựa trên kết quả đầu ra. Nông dân, doanh nghiệp xây dựng các công trình phục vụ sinh hoạt trong hộ gia đình hoặc hạ tầng làng xã, nếu chất lượng công trình đạt yêu cầu thì sẽ được vay vốn.

Mục tiêu của Việt Nam đến năm 2020 đảm bảo 100% dân số được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia.

(Chu Khôi)

VIỆT NAM HỢP TÁC VỚI MOZAMBQUE TRỒNG LÚA NƯỚC VÀ CAO SU



Thỏa thuận về dự án Cải thiện kỹ thuật nâng cao năng suất trồng lúa nước tại Nante, huyện Maganja da Costa, tỉnh Zambezia, Mozambique giai đoạn 2010-2014 vừa được ký ngày 4/12/2010.

Thỏa thuận trên được ký bởi Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Nội cùng Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA).

Mục đích của dự án là tăng gấp đôi năng suất và sản lượng trồng lúa nước tại khu vực hệ thống thủy lợi Intabo tại Nante.

Trong khuôn khổ dự án, sáu chuyên gia Việt Nam sẽ được cử sang làm

việc tại Mozambique để chuyển giao kỹ thuật trồng lúa nước và cố vấn trường, điều phối viên Nhật Bản cũng sẽ được cử sang Mozambique để làm việc cùng các chuyên gia này.

Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Nội và JICA sẽ tiếp nhận cán bộ Mozambique sang tập huấn tại Việt Nam và Nhật Bản.

Giáo sư Võ Tông Xuân, chuyên gia về lúa ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cố vấn cho JICA, cho biết kỹ thuật trồng lúa của Việt Nam đã được chứng minh là thành công trong thử nghiệm thích ứng ban đầu tại Siera Leone, Nigeria, Liberia, Sudan, Mozambique. Với sự hỗ trợ của Nhật Bản, các nước châu Phi chắc chắn sẽ được hưởng lợi từ nỗ lực chung này.

Được biết dự án Cải thiện kỹ thuật nâng cao năng suất trồng lúa nước tại Nante được thực hiện trong khuôn khổ chương trình “Liên minh Phát triển lúa gạo châu Phi”

do JICA khởi xướng vào tháng 5/2008 để hỗ trợ những cố gắng của các nước châu Phi nhằm tăng gấp đôi sản lượng lúa từ 11 triệu tấn hiện nay lên 28 triệu tấn vào năm 2018./.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc của Bộ Nông nghiệp Mozambique tại Việt Nam, phái đoàn đã thăm và làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Công ty Cao su Phú Riềng, Trung tâm Nghiên cứu cao su Lai



Khê... Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam sẽ đầu tư phát triển trồng cây cao su tại Mozambique.

Danh mục văn bản đã ban hành để triển khai thực hiện Nghị quyết 24/2008/NQ-CP ngày 28/10/2008 của chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 về Nông nghiệp, nông thôn, nông dân

Nghị định của Chính phủ			
TT	Tên, số, ngày tháng ban hành,	Trích yếu văn bản	Bộ, ngành chủ trì soạn thảo
1	Nghị định số 41/2010/NĐ -CP ngày 04/6/2010	Về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Ngân hàng nhà nước Việt Nam
2	61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010	Về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào Nông nghiệp, nông thôn	Bộ KHĐT
3	Nghị định số 109/2010/NĐ-CP ngày 04/11/2010	về kinh doanh xuất khẩu gạo	Bộ Công thương
Quyết định của Thủ tướng Chính phủ			
1	Quyết định Số 22/QĐ-TTg ngày 05/01/2010	Phê duyệt đề án “phát triển văn hóa nông thôn” giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2010	Bộ Công thương
2	Quyết định Số 23/QĐ-TTg ngày 06/01/2010	Phê duyệt đề án “phát triển thương mại nông thôn” giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2010	Bộ Công thương
3	Quyết định 176/QĐ -TTg ngày 29 tháng 01 năm 2010	phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 02/02/2010	Phê duyệt chương trình rà soát quy hoạch xây dựng nông thôn mới	Bộ Xây dựng
5	Quyết định số 800/QĐ -TTg ngày 04/6/2010	Phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 –2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Quyết định số 1956/2009/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ	về chính phủ Phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”	Bộ lao động thương binh và XH và BNN trình
7	Quyết định số 491/QĐ -TTg ngày 16/4/2009	Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn